TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH HÓA
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày: 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thúy Lành.

*** Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Đức Việt

2. Ông Lê Hồng Xuân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Toàn– Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hoá, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

- Võ Thái D, sinh ngày: 04/3/2000. Tên gọi khác: Soái.
HKTT: Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.
Chỗ ở: Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.
Trình độ học vấn: Hiện đang học lớp 11/12 tại trường THPT huyện H
Nghề nghiệp: Học sinh.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Con ông: Võ Văn Dư, sinh năm: 1977 và bà Lê Thị Đăng, sinh năm: 1980.
Bị cáo có 02 anh, em ruột.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hoá truy tố về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Năm Triệu, sinh năm 1962 – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh L. (Có mặt)

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo đồng thời là người có quyền và nghĩa vụ liên quan : Ông Võ Văn Dư, sinh năm 1977 (cha ruột bị cáo). Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. (Có mặt)

Người bị hại: Ông Nguyễn Hữu Hùng, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh L (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2. Ông Lê Tấn Phát, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

3. Bà Trương Trần Ái Mỹ, sinh ngày 01/6/2000. Địa chỉ: Ấp 5, xã Tân tây, huyện H, tỉnh L. Chổ ở hiện nay: Khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Người giám hộ của Trương Trần Ái Mỹ: Ông Mai Minh Tánh – Giáo viên trường PTTH huyện H.(Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Võ Thái D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nhà Võ Thái D và nhà ông Nguyễn Hữu Hùng là hàng xóm kế nhà nhau. D biết hàng ngày gia đình ông Hùng đi làm ăn, mua bán không ai ở nhà. Do không có tiền tiêu xài nên D nảy sinh ý định qua nhà ông Hùng để lấy trộm tiền. Khoảng 08 giờ ngày 26/4/2017, D thấy gia đình ông Hùng đã đi ra ngoài, không còn ai ở nhà nên D lấy 01 con dao bằng kim loại đi lên sân thượng của nhà mình, rồi trèo qua sân thượng nhà ông Hùng. D dùng phần lưỡi dao cạy cửa kính nhưng không được nên D dùng phần đầu dao đập mạnh vào khung cửa kính gần ổ khóa làm cho khung cửa kính bị bể một lổ trống rộng khoảng 30 cm. D đưa tay vào trong mở khóa cửa đi vào nhà ông Hùng theo hướng sân thượng. D đi vào nhà, mở tủ thờ bằng gỗ nằm ở tầng 1 để tìm kiếm tiền nhưng tủ đã bị khóa. D tìm kiếm chìa khóa mở tủ. Sau khi tìm được chìa khóa, D mở cánh cửa tủ thờ thấy có một túi nilong màu đen nên mở ra xem thì phát hiện bên trong có nhiều cọc tiền. D lấy hai cọc tiền loại mệnh giá 500.000 đồng cầm trên tay để ra ngoài rồi cột túi nilong lại, khóa cửa tủ và đem chìa khóa tủ để lại vị trí ban đầu. D cầm số tiền lấy trộm của ông Hùng đi lên sân thượng quay trở về nhà. D vào phòng ngủ của mình lấy tiền ra kiểm tra thì biết số

tiền mà D đã lấy trộm của ông Hùng là 100.000.000 đồng. Sau đó, D quay trở lại nhà ông Hùng lấy con dao bằng sắt dùng để mở cửa kính đem về nhà để lại chỗ cũ. D đi đến quán Internet GT do Lê Tấn Phát làm chủ gặp Châu Đặng Khoa trả nợ số tiền 1.500.000 đồng. D đi đến tiệm vàng Hữu Tuân thuộc Khu phố 3, thị trấn H, huyện H, mua một sợi dây chuyền bằng vàng với số tiền 13.000.000 đồng. Ngày 27/4/2017 Võ Thái D đi đến cửa hàng xe gắn máy Phương Mai thuộc Khu phố 3, thị trấn H, huyện H mua một xe mô tô hiệu Honda Winner với số tiền là 40.500.000 đồng . Do Thái D chưa đủ tuổi làm thủ tục đăng ký xe mô tô nên D nhờ Lê Tấn Phát đến cửa hàng xe gắn máy Phương Mai làm thủ tục đăng ký xe mô tô cho D. Sau đó, D nhờ Võ Minh Phúc dùng xe mô tô chở đến tiệm vàng Kim Tiến thuộc Khu phố 3, thị trấn H, huyện H mua một sợi dây chuyền bằng vàng 18 kara, với giá là 3.500.000 đồng. D đem sợi dây chuyền bằng vàng 18 kara tặng cho Trương Trần Ái Mỹ. Số tiền còn lại, D tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Winner màu cam, số máy: KC26E1042042, số khung: RLHKC2606GY025676; 01 (một)bộ hồ sơ đăng ký xe (gồm: 01 (một) giấy kiểm tra chất lượng xuất xưởng, 01 (một) hóa đơn giá trị gia tăng, 01 (một) giấy nộp tiền lệ phí, 01 (một) giấy khai đăng ký xe); 01 (một) giấy mua bán (tặng, cho) xe; 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng tròn xoắn, chiều dài 42cm (không kiểm tra trọng lượng); 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắt màu đen, dao có một lưỡi, đầu dao bằng, dao có chiều dài 43cm, phần cán dao dài 17,5 cm, đầu dao rộng 09 cm, dao cũ đã qua sử dụng. Hồ sơ thể hiện tại bút lụt số: 144 đến 153.

Về trách nhiệm dân sự: Võ Văn Dư (cha ruột của Võ Thái D) đã bồi thường cho ông Nguyễn Hữu Hùng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng. Ông Hùng không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo D cho rằng hành vi của bị cáo là nhất thời, do bị cáo còn nhỏ nên hành vi lấy trộm tiền chỉ để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, bị cáo không có ý định chiếm đoạt toàn bộ tiền của ông Hùng. Người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng án treo để được tiếp tục đi học, cải tạo thành người tốt.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị áp dụng khoản 2 điều 138 BLHS; điểm b, p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46 và điều 60, điều 69 BLHS xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm đến 05 năm. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Võ Văn Dư các tài sản gồm:01 (một) xe mô tô hiệu Winner màu cam,

01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng tròn xoắn, chiều dài 42cm (không kiểm tra trọng lượng). Tiếp tục tạm giữ: 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắt màu đen, dao có một lưỡi, đầu dao bằng, dao có chiều dài 43cm, phần cán dao dài 17,5 cm, đầu dao rộng 09 cm, dao cũ đã qua sử dụng.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Võ Văn Dư không có yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã thay bị cáo trả cho ông Hùng và không yêu cầu nhận lại con dao mà bị cáo đã sử dụng vào việc trộm cắp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa, bị hại và người có quyền nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo Võ Thái D là học sinh nhưng không lo học hành mà lại ham chơi, tụ tập chơi game, đàn đúm, tiêu xài hoang phí. Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm tiền của ông Hùng để phục vụ mục đích cá nhân. Lợi dụng lúc gia đình ông Hùng đi vắng, D đã lén lút leo từ nhà D sang sân thượng nhà ông Hùng, dùng con dao bằng kim loại đập vào khung cửa kính gần ổ khóa làm cho khung cửa kính bể và mở khóa vào trong nhà. Sau khi phát hiện ra nơi cất giữ tiền nhà ông Hùng, bị cáo đã lấy hai cọc tiền trong số tài sản gần 600.000.000 đồng mà ông Hùng cất giữ trong tủ. Bị cáo đem tiền về nhà và kiểm tra được số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích tiêu xài cá nhân. Mặc dù bị cáo là người chưa thành niên nhưng đã trên 16 tuổi, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Số tiền bị cáo lấy được trên 50.000.000 đồng nên đủ định lượng quy định tại khoản 2, điều 138 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát huyện H truy tố bị cáo theo khoản 2 điều 138 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do đó cần có một mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã được gia đình hỗ trợ bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành thật khai báo. Người bị hại đã có đơn yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người chưa đủ 18 tuổi, hiện đang là học sinh lớp 11 tại Trường PTTH H. Xét thấy, việc xử phạt người chưa thành niên chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm và mức án quy định đối với người chưa thành niên được áp dụng nhẹ hơn so với người đã thành niên. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điều 69 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Mặc dù hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh địa phương nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có bất cứ vi phạm pháp luật nào, bị cáo là người chưa thành niên và còn đang là học sinh, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể giúp bị cáo sửa đổi, giáo dục và răn đe đối với bị cáo cũng như toàn xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập, giáo dục thành người tốt. Do đó đề nghị cho hưởng án treo của người bào chữa cho bị cáo và Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Võ Văn Dư : 01 (một) xe mô tô hiệu Winner màu cam, 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng tròn xoắn, chiều dài 42cm là có căn cứ.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã được gia đình bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Đối với con dao bị cáo sử dụng làm phương tiên phạm tội, là tài sản của ông Võ Văn Dư. Ông Dư không biết bị cáo lấy dao sử dụng vào mục đích phạm tội. Tại phiên tòa, ông Dư không yêu cầu nhận lại. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Tấn Phát và Trương Trần Ái Mỹ không biết tài sản bị cáo tặng cho là tài sản do bị cáo trộm cắp được mà có nên

không xử lý đối với anh Phát và chị My là phù hợp. Ngoài ra, các người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập.

Về án phí: Bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thái D phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 2 điều 138 BLHS, điểm b, p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46, điều 60, 69 BLHS; Điều 69 Luật Thi hành án hình sự

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Võ Thái D 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn H quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự năm 2010 và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Tich thu tiêu hủy 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắt màu đen, dao có một lưỡi, đầu dao bằng, dao có chiều dài 43cm, phần cán dao dài 17,5 cm, đầu dao rộng 09 cm, dao cũ đã qua sử dụng. Hiên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H đang quản lý.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh L;*
- *VKSND huyện H;*
- *Công an huyện H;*
- *Chi cục thi hành án;*
- *UBND Thị trấn H*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Thị Thúy Lành